TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2024/HS-ST
Ngày: 29/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quang Nghĩa

Ông Hồ Phi Công

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Công Văn - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành N - Sinh năm 1996 tại Đồng Nai.
Nơi cư trú: ấp VK, xã SC, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.
Giới tính: Nam; Dân Tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.
Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.
Cha: Nguyễn Văn Nh (đã chết).
Mẹ: Đỗ Hoàng V, sinh năm 1973.
Vợ, con: chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân: Ngày 08/4/2022, bị Công an xã Suối Cát ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 1.500.000 đồng, chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 19/4/2022.
Bị bắt từ ngày 01/11/2023 và tạm giam cho đến nay.
(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người làm chứng:
1. Nguyễn Bá T - sinh năm 1995 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp TM, xã LM, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.
2. Nguyễn Đức Tr - sinh năm 2004 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp TM, xã LM, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 14/7/2023, qua tin báo của quần chúng nhân dân, Công an xã Lang Minh tiến hành kiểm tra tại nhà của Nguyễn Thành N thuộc ấp Tây Minh, xã Lang Minh, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai phát hiện và thu giữ tại vị trí trên giường trong phòng ngủ của N có tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, trong tờ tiền có một gói nylon, hàn kín, kích thước (1,5x2,5) cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, N khai là ma túy đá. Ngoài ra, thu giữ một chai nhựa có gắn nắp, trên nắp một đầu gắn ống thủy tinh, một đầu gắn ống hút là dụng cụ để sử dụng ma túy. Công an xã Lang Minh đã tiến hành lập biên bản và niêm phong tang vật theo quy định. Tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy đối với N, kết quả dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: Nhân là người nghiện ma túy, loại ma túy tổng hợp Methamphetamine. Ngày 10/7/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N đón xe khách đi đến khu vực vòng xoay Tam Hiệp thuộc thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, N tìm gặp được một người đàn ông tên Toàn (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và hỏi mua của Toàn 01 gói ma túy đá, thỏa thuận xong Nn trả cho Toàn số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cất giấu gói ma túy trong người, đón xe đi về nhà thuê tại ấp Tây Minh, xã Lang Minh để sử dụng. Vào buổi sáng ngày 13/7/2023, N lấy gói ma túy đã mua trước đó đổ một ít vào trong dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng một mình, số ma túy còn lại N hàn kín và cất giấu trong tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng để trên giường trong phòng ngủ của Nhân. Đến khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 14/7/2023, Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra tại nhà của N thì phát hiện, thu giữ tang vật như đã nêu trên.

* Vật chứng vụ án thu giữ:

- 01 (một) gói nylon, hàn kín, kích thước (1,5x2,5) cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng;

- 01 (một) chai nhựa có gắn nắp, trên nắp một đầu gắn nỏ thủy tinh, một đầu gắn ống nhựa dạng ống hút nước.

* Tại Bản kết luận giám định số 1541/KL-KTHS ngày 26/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1346 gam, loại Methamphetamine.

* Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKSXL ngày 26/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Thành N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Không.

- Về tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về mức hình phạt: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 01 năm 04 tháng - 01 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 1541/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) chai nhựa có gắn nắp, trên nắp một đầu gắn nỏ thủy tinh, một đầu gắn ống nhựa dạng ống hút nước.

* Người làm chứng vắng mặt, không tham dự phiên tòa nên Tòa án tiến hành công bố lời khai.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 14/7/2023, tại ấp Tây Minh, xã Lang Minh, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Công an xã Lang Minh tiến hành kiểm tra, phát hiện Nguyễn Thành N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1346 gam, với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Nguyễn Thành N đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy bị cáo là công dân đã trưởng thành, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi cấm, sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng bản thân là người nghiện ma túy nên bị cáo bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Để xử lý hành vi phạm tội của bị cáo xét thấy cần thiết áp dụng loại hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đối với đối tượng tên Toàn, người đã bán ma túy cho N, do chưa rõ nhân thân, lai lịch nên tiếp tục xác minh để xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, khung điều luật áp dụng, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt dành cho bị cáo: phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự.

* Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thành N - 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2023.

- Căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 1541/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) chai nhựa có gắn nắp, trên nắp một đầu gắn nỏ thủy tinh, một đầu gắn ống nhựa dạng ống hút nước. Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc đang tạm giữ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/12/2023.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành N phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND. T. Đồng Nai;
- VKSND T. Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T. Đồng Nai;
- Công an H. Xuân Lộc;
- VKSND H. Xuân Lộc;
- Chi cục THADS H. Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA